

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định hạn mức giao đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 do tự khai hoang, không có tranh chấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định biện pháp thi hành khoản 4 Điều 139 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 về hạn mức giao đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 do tự khai hoang, không có tranh chấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh, cấp huyện; Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.
- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất.

4. Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất.

**Điều 3. Hạn mức giao đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 do tự khai hoang, không có tranh chấp**

1. Đất trồng cây hằng năm, đất nuôi trồng thủy sản: Không quá 02 ha đối với mỗi loại đất.

2. Đất trồng cây lâu năm: Không quá 30 ha.

3. Đất rừng phòng hộ; đất rừng sản xuất là rừng trồng: Không quá 30 ha đối với mỗi loại đất.

4. Hộ gia đình, cá nhân được giao nhiều loại đất trong các loại đất trồng cây hằng năm, đất nuôi trồng thủy sản thì tổng hạn mức giao đất không quá 04 ha; trường hợp được giao thêm đất trồng cây lâu năm thì hạn mức giao đất trồng cây lâu năm không quá 25 ha; trường hợp được giao thêm đất rừng sản xuất là rừng trồng thì hạn mức giao đất rừng sản xuất là rừng trồng không quá 25 ha.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày      tháng      năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài nguyên và Môi trường);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Mah Tiệp**